

Số/ 26 -KH/BCSD

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 08/3/2024 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

Thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 08/3/2024 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng (Nghị quyết số 29/NQ-CP), Ban cán sự đảng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Kết luận số 61-KL/TW và Nghị quyết số 29/NQ-CP như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhằm đảm bảo triển khai thực hiện thiết thực, hiệu quả trên thực tế Kết luận số 61-KL/TW và Nghị quyết số 29/NQ-CP, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Bộ, ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, nhất là trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cũng như toàn xã hội đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Khắc phục những hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng thời gian qua, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII của Đảng về lĩnh vực lâm nghiệp, đồng thời, góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển bền vững ngành lâm nghiệp.

2. Yêu cầu

- Việc quán triệt và thực hiện Kết luận số 61-KL/TW và Nghị quyết số 29/NQ-CP là trách nhiệm chung của mỗi đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; nội dung

quán triệt bám sát với nội dung cơ bản của Kết luận số 61-KL/TW và Nghị quyết số 29/NQ-CP, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, với từng đối tượng, thành phần, từng cấp, ngành, nhằm giúp cho cán bộ, đảng viên nắm vững, hiểu rõ những nội dung cơ bản của Kết luận số 61-KL/TW và Nghị quyết số 29/NQ-CP.

- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, vận động, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững

- Triển khai phổ biến, quán triệt Kết luận số 61-KL/TW, Nghị quyết số 29/NQ-CP đến các Chi bộ, Đảng bộ thuộc bộ.

- Xây dựng các tài liệu, tin bài, phóng sự chuyên đề và tổ chức tuyên truyền về công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và phát triển lâm nghiệp bền vững. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lâm nghiệp.

2. Hoàn thiện pháp luật, cơ chế, chính sách về lâm nghiệp

- Rà soát các chủ trương của Đảng, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững, phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững.

- Đề xuất mở rộng đối tượng được giao rừng, cho thuê rừng, quy định cụ thể loại rừng phù hợp, khả thi để giao cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư ở khu vực có rừng quản lý gắn với lịch sử, văn hoá, tín ngưỡng; có cơ chế bảo đảm hài hòa giữa trách nhiệm và quyền lợi của chủ rừng.

- Trình ban hành các cơ chế, chính sách cụ thể, khả thi để quản lý hiệu quả rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất là rừng tự nhiên; thu hút sự tham gia của người dân, các nguồn lực xã hội đầu tư cho hoạt động quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững. Đề xuất tăng mức khoán bảo vệ rừng phù hợp với thực tế và khả năng cân đối ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các chính sách: thúc đẩy phát triển các loại dịch vụ môi trường rừng; chương trình hỗ trợ dạy nghề, tạo sinh kế, việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao thu nhập cho người trồng rừng, người bảo vệ rừng; chính sách thúc đẩy hình thành doanh nghiệp lớn, hiện đại, đủ năng lực vốn, công nghệ, trình độ quản trị, sản xuất các sản phẩm có chất lượng, xây dựng được thương hiệu, sức cạnh tranh cao, tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu; chính sách nhằm bảo đảm điều kiện cần thiết cho hoạt động của kiểm lâm, lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách; chính sách đặc thù để thu hút, giữ chân người lao động làm việc trong ngành lâm nghiệp.

- Nghiên cứu, đề xuất tăng cường chế tài, đơn giản thủ tục tổ tụng để xử lý nghiêm, kịp thời vi phạm pháp luật về lâm nghiệp, nhất là hành vi phá rừng, lấn chiếm đất rừng, khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản, săn bắt động vật hoang dã trái pháp luật.

3. Phát triển kinh tế lâm nghiệp

- Tiếp tục triển khai chiến lược, các chương trình, đề án trọng điểm của ngành lâm nghiệp được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Nghiên cứu phát triển một số mô hình kinh tế nông - lâm - ngư nghiệp kết hợp, vừa đáp ứng yêu cầu bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học, vừa phát huy tiềm năng, giá trị tài nguyên của rừng đặc dụng.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án phát triển giá trị đa dụng của hệ sinh thái rừng.

- Triển khai dịch vụ hấp thụ, lưu trữ các-bon rừng.

- Đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia liên quan đến bảo vệ, phát triển rừng.

4. Tổ chức thực hiện có hiệu quả quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

- Tiếp tục hoàn thiện trình phê duyệt Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tổ chức triển khai thực hiện sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện hiệu quả Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Triển khai thực hiện Đề án kiểm kê rừng toàn quốc theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng Đề án giao rừng, cho thuê rừng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện.

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả nhiệm vụ quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, phát triển kinh tế lâm nghiệp gắn với mục tiêu quốc phòng, an ninh, bảo đảm ổn định dân cư, nhất là khu vực biên giới.

- Triển khai các giải pháp phục hồi và nâng cao chất lượng rừng tự nhiên, rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, đặc biệt là rừng đầu nguồn; bảo tồn, khôi phục, tăng độ che phủ rừng, chống sa mạc hoá, suy thoái rừng.

- Tiếp tục quản lý chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên.

5. Sắp xếp tổ chức, bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lâm nghiệp

- Sắp xếp tổ chức, bộ máy quản lý nhà nước về lâm nghiệp.

- Đề xuất phân cấp, phân quyền, cải cách thủ tục hành chính gắn với kiểm tra, giám sát trong quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Bảo đảm điều kiện cần thiết cho hoạt động của kiểm lâm, lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách; chính sách đặc thù để thu hút cán bộ làm công tác lâm nghiệp.

- Xây dựng chương trình, đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho đội ngũ cán bộ, công chức ngành lâm nghiệp.

6. Tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 984/QĐ-TTg ngày 23/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Kết luận số 82-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị.

- Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn, chỉ đạo các địa phương xử lý triệt để tồn đọng, tranh chấp về đất đai có nguồn gốc từ lâm trường, công ty lâm nghiệp; chấm dứt tình trạng công ty lâm nghiệp được giao đất nhưng không sử dụng (nhượng lại, cho thuê, cho mượn, khoán trắng), hoặc sử dụng không hiệu quả; xử lý dứt điểm diện tích đất lâm nghiệp bị chồng lấn, tranh chấp, lấn chiếm.

7. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ. Chủ động, nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế về lâm nghiệp

- Thực hiện chuyển đổi số trong quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng và phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững.

- Tăng cường đối thoại với các nước xuất, nhập khẩu về hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp.

- Tăng cường công tác quảng bá thương hiệu để mở rộng thị trường.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Đảng ủy khối cơ sở Bộ tại TP Hồ Chí Minh chỉ đạo các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc tổ chức quán triệt nội dung Kết luận số 61-KL/TW và Nghị quyết số 29/NQ-CP đến cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ, Chi bộ; bổ sung kịp thời các nhiệm vụ nêu trong Kết luận số 61-KL/TW và Nghị quyết số 29/NQ-CP vào chương trình công tác năm 2024.

2. Các đơn vị thuộc Bộ theo chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể tổ chức thực hiện Kế hoạch này; định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện gửi về Cục Kiểm lâm để tổng hợp báo cáo Ban cán sự đảng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Cục Kiểm lâm chủ trì, phối hợp với Cục Lâm nghiệp, Văn phòng Ban cán sự đảng Bộ đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện chương trình; hàng năm báo cáo Ban Cán sự đảng Bộ kết quả thực hiện Chương trình hành động này.

Yêu cầu cấp ủy, tổ chức đảng các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiêm túc thực hiện Chương trình hành động này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng (để báo cáo),
 - Ban Kinh tế Trung ương (để báo cáo),
 - Ban Cán sự đảng Chính phủ (để báo cáo),
 - Bộ trưởng, Bí thư Ban cán sự đảng Bộ (để báo cáo),
 - Các đ/c TV Ban cán sự đảng Bộ,
 - Các Thứ trưởng,
 - Các đơn vị thuộc Bộ (thực hiện),
 - Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, TP,
- Lưu: Văn phòng BCSD, KL.

**T/M BAN CÁN SỰ ĐẢNG
ỦY VIÊN**



Nguyễn Quốc Trị

**BAN CÁN SỰ ĐẢNG
BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 08/3/2024 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

(Kèm theo Kế hoạch số *46*-KH/BCSD ngày *02* / *5* /2024 của Ban Cán sự Đảng

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành
1	Công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững			
1.1	Triển khai phổ biến, quán triệt Kết luận số 61-KL/TW, Chương trình hành động của Chính phủ đến các Chi bộ, Đảng bộ thuộc Bộ.	Đảng ủy Bộ, Đảng ủy Khối cơ sở Bộ Nông nghiệp và PTNT tại TP. Hồ Chí Minh, Cục Kiểm lâm, Cục Lâm nghiệp	Các đơn vị thuộc Bộ	Thường xuyên
1.2	Xây dựng các tài liệu, tin bài, phóng sự chuyên đề và tổ chức tuyên truyền về công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và phát triển lâm nghiệp bền vững.	Cục Kiểm lâm, Cục Lâm nghiệp	Các đơn vị thuộc Bộ; Sở Nông nghiệp và PTNT	Thường xuyên
2	Hoàn thiện pháp luật, cơ chế, chính sách về lâm nghiệp			
2.1	Rà soát các chủ trương của Đảng, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, quy định của pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp.	Cục Lâm nghiệp, Cục Kiểm lâm	Vụ Pháp chế	Thường xuyên

2.2	Đề xuất mở rộng đối tượng được giao rừng, cho thuê rừng, quy định cụ thể loại rừng phù hợp, khả thi; có cơ chế bảo đảm hài hòa giữa trách nhiệm và quyền lợi của chủ rừng.	Cục Kiểm lâm	Cục Lâm nghiệp, các Sở Nông nghiệp và PTNT	2024-2025
2.3	Trình ban hành cơ chế, chính sách cụ thể, khả thi để quản lý hiệu quả rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất là rừng tự nhiên.	Cục Lâm nghiệp	Cục Kiểm lâm, Vụ Tài chính; các đơn vị của Bộ Tài chính, các địa phương	Thường xuyên
2.4	Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất chính sách thúc đẩy phát triển các loại dịch vụ môi trường rừng; chính sách và triển khai các chương trình hỗ trợ dạy nghề, tạo sinh kế, việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao thu nhập cho người trồng rừng, người bảo vệ rừng; chính sách thúc đẩy hình thành doanh nghiệp lâm nghiệp lớn, hiện đại, đủ năng lực vốn, công nghệ, trình độ quản trị, sản xuất các sản phẩm có chất lượng, xây dựng được thương hiệu, sức cạnh tranh cao, tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu.	Cục Lâm nghiệp	Các Viện, Trường thuộc Bộ; Vụ TCCB; Các Sở Nông nghiệp và PTNT; Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Thường xuyên
2.5	Đề xuất cơ chế, chính sách nhằm bảo đảm điều kiện cần thiết cho hoạt động của kiểm lâm, lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách; chính sách đặc thù để thu hút, giữ chân người lao động làm việc trong ngành lâm nghiệp.	Cục Kiểm lâm	Cục Lâm nghiệp, Vụ Tổ chức cán bộ	2024-2025
2.6	Đề xuất hoàn thiện quy định pháp luật về hình sự, hành chính theo hướng tăng cường chế tài,	Cục Kiểm lâm	Vụ Pháp chế, Cục Lâm nghiệp,	Hàng năm

	đơn giản thủ tục tố tụng để xử lý nghiêm, kịp thời vi phạm pháp luật về lâm nghiệp, nhất là hành vi phá rừng, lấn chiếm đất rừng, khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản, săn bắt động vật hoang dã trái pháp luật.		các Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị của Bộ Công an	
3	Phát triển kinh tế lâm nghiệp			
3.1	Triển khai chiến lược, các chương trình, đề án trọng điểm của ngành lâm nghiệp được cấp thẩm quyền duyệt.	Cục Lâm nghiệp, Cục Kiểm lâm	Các đơn vị thuộc Bộ, các địa phương	Thường xuyên
3.2	Nghiên cứu phát triển một số mô hình kinh tế nông - lâm - ngư nghiệp kết hợp, vừa đáp ứng yêu cầu bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học, vừa phát huy tiềm năng, giá trị tài nguyên của rừng đặc dụng.	Các đơn vị thuộc Bộ	Các địa phương	Thường xuyên
3.3	Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án phát triển giá trị đa dụng của hệ sinh thái rừng.	Cục Lâm nghiệp	Cục Kiểm lâm, các địa phương	2023-2024
3.4	Triển khai dịch vụ hấp thụ, lưu giữ các-bon rừng.	Cục Lâm nghiệp	Vụ Hợp tác quốc tế	2023-2024
3.5	Đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia liên quan đến bảo vệ, phát triển rừng.	Cục Lâm nghiệp	Cục Kiểm lâm, Các địa phương	Thường xuyên
4	Tổ chức thực hiện có hiệu quả quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050			
4.1	Tiếp tục hoàn thiện trình phê duyệt Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.	Cục Lâm nghiệp	Vụ Kế hoạch, Cục Kiểm lâm, các địa phương	(Đã trình năm 2023)

4.2	Xây dựng kế hoạch thực hiện quy hoạch lâm nghiệp quốc gia sau khi được phê duyệt.	Cục Lâm nghiệp	Vụ Kế hoạch, Cục Kiểm lâm, các địa phương	Sau khi được Thủ tướng phê duyệt
4.3	Triển khai thực hiện Đề án kiểm kê rừng toàn quốc theo quy định của pháp luật.	Cục Kiểm lâm	Cục Lâm nghiệp, các địa phương	Theo tiến độ được Chính phủ phê duyệt
4.4	Xây dựng đề án giao rừng, cho thuê rừng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện.	Cục Kiểm lâm	Cục Lâm nghiệp, các địa phương	2026
4.5	Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả nhiệm vụ quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, phát triển kinh tế lâm nghiệp gắn với mục tiêu quốc phòng, an ninh, bảo đảm ổn định dân cư, nhất là khu vực biên giới.	Cục Lâm nghiệp	Cục Kiểm lâm, các Sở Nông nghiệp và PTNT, Các đơn vị của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an	Thường xuyên
4.6	Triển khai các giải pháp phục hồi và nâng cao chất lượng rừng tự nhiên, rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, đặc biệt là rừng đầu nguồn, bảo tồn, khôi phục, tăng độ che phủ rừng, chống sa mạc hoá, suy thoái rừng.	Cục Lâm nghiệp	Cục Kiểm lâm, các Sở Nông nghiệp và PTNT	Thường xuyên
4.7	Tiếp tục quản lý chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên.	Cục Kiểm lâm	Cục Lâm nghiệp; các địa phương	Thường xuyên
5	Sắp xếp tổ chức, bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lâm nghiệp			
5.1	Tham mưu sắp xếp tổ chức, bộ máy quản lý nhà nước về lâm nghiệp.	Vụ Tổ chức cán bộ	Cục Lâm nghiệp, Cục Kiểm lâm, các Sở Nông nghiệp và PTNT	Thường xuyên

5.2	Đề xuất phân cấp, phân quyền, cải cách thủ tục hành chính gắn với kiểm tra, giám sát trong quản lý, bảo vệ và phát triển rừng	Cục Lâm nghiệp, Cục Kiểm lâm	Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Pháp chế, Các địa phương	Thường xuyên
5.3	Bảo đảm điều kiện cần thiết cho hoạt động của kiểm lâm, lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách; chính sách đặc thù để thu hút cán bộ làm công tác lâm nghiệp	Cục Kiểm lâm	Cục Lâm nghiệp, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Tài chính, các Sở Nông nghiệp và PTNT	Thường xuyên
5.4	Xây dựng chương trình, đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho đội ngũ cán bộ, công chức ngành lâm nghiệp.	Cục Lâm nghiệp	Vụ Tổ chức cán bộ, Cục Kiểm lâm, các đơn vị của Bộ Nội vụ, Bộ LĐTBXH, các Viện, trường trực thuộc Bộ	Thường xuyên
6	Tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp			
6.1	Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 984/QĐ-TTg ngày 23/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Kết luận số 82-KL/TW.	Vụ Tài chính	Cục Lâm nghiệp; Sở Nông nghiệp và PTNT	Thường xuyên
6.2	Phối hợp xử lý triệt để tồn đọng, tranh chấp về đất đai có nguồn gốc từ lâm trường, công ty lâm nghiệp; xử lý dứt điểm diện tích đất lâm nghiệp bị chồng lấn, tranh chấp, lấn chiếm.	Cục Kiểm lâm	Cục Lâm nghiệp, Vụ Tài chính, các Sở Nông nghiệp và PTNT	Thường xuyên
7	Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số. Chủ động, nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế về lâm nghiệp			

7.1	Thực hiện chuyển đổi số trong quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng.	Cục Lâm nghiệp, Cục Kiểm lâm	Trung tâm Chuyển đổi số và Thống kê nông nghiệp, các đơn vị của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên
7.2	Tăng cường đối thoại với các nước xuất, nhập khẩu về hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp.	Cục Lâm nghiệp	Cục Kiểm lâm, Vụ Hợp tác quốc tế, các đơn vị của Bộ Ngoại giao	Thường xuyên
7.3	Tăng cường công tác quảng bá thương hiệu để mở rộng thị trường.	Cục Lâm nghiệp	Cục Kiểm lâm, Vụ Hợp tác quốc tế, các đơn vị của Bộ Ngoại giao	Thường xuyên